|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 16/2023/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ THỰC HIỆN HỖ TRỢ CHO VAY ĐỂ KÝ QUỸ TẠI NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH ĐI LÀM VIỆC TẠI HÀN QUỐC THEO CHƯƠNG TRÌNH CẤP PHÉP VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI CỦA HÀN QUỐC

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng vay vốn**

Quyết định này quy định về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ và việc quản lý, sử dụng tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi là Chương trình EPS) đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người lao động thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sau đây gọi là người lao động) có nhu cầu, đủ điều kiện được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

2. Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Ngân hàng Chính sách xã hội.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

**Chương II**

**HỖ TRỢ VAY VỐN VÀ THỰC HIỆN KÝ QUỸ**

**Điều 3. Điều kiện vay vốn**

Để được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội, người lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo quy định hiện hành.

2. Đã ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước.

3. Có đăng ký thường trú trên địa bàn nơi Ngân hàng Chính sách xã hội giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn.

**Điều 4. Mục đích vay vốn**

Người lao động vay vốn để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

**Điều 5. Ngân hàng nơi cho vay và mức vay**

Người lao động được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi người lao động đăng ký thường trú, mức tối đa bằng mức tiền ký quỹ được thỏa thuận giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam với Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc và không vượt quá 100.000.000 đồng.

**Điều 6. Thời hạn cho vay**

Thời hạn cho vay do người lao động và Ngân hàng Chính sách xã hội thỏa thuận phù hợp quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội và thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS của người được vay vốn nhưng tối đa không quá 05 năm 04 tháng.

**Điều 7. Lãi suất cho vay**

Lãi suất cho vay áp dụng theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng.

Người lao động vay Ngân hàng Chính sách xã hội để ký quỹ được hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng mức lãi suất cho vay để ký quỹ.

**Điều 8. Bảo đảm tiền vay**

Người lao động vay vốn theo Quyết định này không phải áp dụng các biện pháp bảo đảm tiền vay.

**Điều 9. Nguồn vốn cho vay**

Nguồn vốn vay từ nguồn vốn huy động theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao hàng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

**Điều 10. Hồ sơ, thủ tục vay vốn**

1. Hồ sơ vay vốn gồm có:

a) Bản chính Giấy đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người lao động đăng ký thường trú (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định này).

b) Bản sao Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS giữa Trung tâm lao động ngoài nước và người lao động.

c) Bản sao Căn cước công dân hoặc bản sao Chứng minh nhân dân hoặc bản sao hộ chiếu còn hiệu lực.

Ngoài các tài liệu nêu trên, trường hợp người lao động thuộc đối tượng thân nhân của người có công với cách mạng bổ sung bản sao Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng theo Mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; trường hợp người lao động thuộc đối tượng bị thu hồi đất nộp bổ sung bản sao Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền.

Bản sao giấy tờ quy định tại các điểm b, c của Khoản này được xuất trình kèm bản chính để đối chiếu.

2. Thủ tục vay vốn:

Sau khi ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước, người lao động đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người lao động đăng ký thường trú xác nhận về đối tượng thụ hưởng trên Giấy đề nghị vay vốn quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quyết định này.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quyết định này, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện phê duyệt cho vay theo quy định.

**Điều 11. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ**

1. Thỏa thuận ký hợp đồng ký quỹ phải đảm bảo phù hợp với nội dung hợp đồng tín dụng về việc trả nợ gốc và lãi suất tiền vay; nội dung ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS của người lao động và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Xử lý tiền vay để ký quỹ của người lao động

a) Khi hết hạn hợp đồng tín dụng, Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay thực hiện thu hồi nợ và tất toán tài khoản ký quỹ theo thỏa thuận trên hợp đồng tín dụng.

b) Trường hợp người lao động vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng ký quỹ, hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc thì tiền ký quỹ của người lao động được xử lý theo trình tự: hoàn trả khoản vay (gồm cả gốc và lãi) của người lao động vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để ký quỹ; số tiền còn lại (nếu có) được xử lý theo quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và pháp luật khác có liên quan.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan và các địa phương tổ chức, triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; đề xuất biện pháp xử lý và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định này.

c) Trường hợp có thay đổi về mức tiền ký quỹ quy định tại Điều 5 Quyết định này, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo cho Ngân hàng Chính sách xã hội mức tiền ký quỹ mới theo thỏa thuận giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam và Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc để Ngân hàng Chính sách xã hội làm căn cứ xác định mức cho vay tối đa đối với người lao động.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội

a) Hướng dẫn quy trình, thủ tục cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động thuộc đối tượng được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

b) Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của người lao động theo quy định của pháp luật và thỏa thuận giữa người lao động và Trung tâm Lao động ngoài nước.

c) Phối hợp với Trung tâm Lao động ngoài nước thực hiện ký hợp đồng ký quỹ, quản lý, hoàn trả tiền ký quỹ của người lao động theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp dưới tổ chức tuyên truyền, thông tin, tư vấn quy định của pháp luật liên quan về việc người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, các quy định của Việt Nam và Hàn Quốc về Chương trình EPS.

b) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Ngân hàng Chính sách xã hội tuyên truyền, vận động người vay chấp hành quy định vay vốn và cam kết về nước đúng thời hạn, triển khai thực hiện Quyết định này.

c) Chỉ đạo và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác nhận cho người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thuộc đối tượng vay vốn để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

**Điều 13. Quy định chuyển tiếp**

Đối với người lao động đã vay vốn để ký quỹ, thực hiện ký quỹ theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép đi làm việc cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc hoặc Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc thì tiếp tục thực hiện theo các hợp đồng đã ký.

**Điều 14. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

**Điều 15. Tổ chức thực hiện**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước; - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; - Ngân hàng Chính sách xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: VT, KGVX (2). | **KT. THỦ TƯỚNG  PHÓ THỦ TƯỚNG      Trần Hồng Hà** |

**PHỤ LỤC**

*(Kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg* *ngày 01 tháng 06 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-------------**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN**

*(Dùng cho khách hàng vay vốn để ký quỹ)*

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội ………

Họ tên khách hàng:.…..…………....……........................ Dân tộc:......................

Giới tính:........................................................... Ngày sinh ........../........../..........

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: …...…...................…

Ngày cấp:…./…../..….; Nơi cấp:….…….............................................................

Nơi đăng ký thường trú:......................................................................................

Địa chỉ cư trú hiện tại:.........................................................................................

Điện thoại: ........................................... Email: ...................................................

Thuộc đối tượng:

- Người lao động là thành viên hộ nghèo            □

- Người lao động là thành viên hộ cận nghèo      □

- Người lao động là người dân tộc thiểu số        □

- Người lao động là thân nhân người có công với cách mạng     □

- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất          □

- Người lao động .......................................

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội cho tôi vay vốn để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Hợp đồng số ........................ ngày ......./...../......... đã ký với Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Số tiền vay: ......................... đồng *(Bằng chữ: ................................................)*

Thời hạn vay vốn: .................... Lãi suất tiền vay: ........%/năm.

Tôi xin cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ/PHƯỜNG/ THỊ TRẤN** ...........................................  Ông/bà: ...................................................... thuộc đối tượng*(1)* ……theo quy định hiện hành.  *…, ngày ... tháng … năm …* **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHỦ TỊCH**  *(Ký tên, đóng dấu)* | *…, ngày ... tháng … năm ...* **KHÁCH HÀNG VAY VỐN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

Số tiền cho vay: …….................................đồng.

Mục đích sử dụng vốn: Ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Thời hạn cho vay:............................................tháng.

Lãi suất: ......…%/năm. Lãi tiền vay được thu định kỳ hằng tháng khi Ngân hàng Chính sách xã hội trả lãi tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

Hạn trả nợ: ngày…...../…...../………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cán bộ tín dụng**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Trưởng phòng KH-NVTD (Tổ trưởng KH-NV)** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | *Ngày...…tháng...…năm...…*  **Giám đốc**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận rõ đối tượng vay vốn thuộc diện hộ nghèo/hộ cận nghèo/hộ đồng bào dân tộc thiểu số/thân nhân người có công với cách mạng/người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất/người lao động....